TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HSST
Ngày 25-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và bà Nguyễn Thị Thuý Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Hà Như Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2023/HSST ngày 05/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2023/HSST- QĐ ngày 11/9/023, đối với bị cáo:

Phan Anh T, sinh ngày 22/01/2002; nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TB 1, xã HĐ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn Ch và bà Lê Thị L vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Dương ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Anh T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2023 (có mặt).

Bị hại: Anh Đặng Xuân H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã SĐ, Hện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn TN, xã HL, Huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

- Chị Kim Thị H, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Thôn ĐN, xã BĐ, Hện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hà Ngọc Sao Mai, sinh năm 2001 và anh Lưu T A, sinh năm 2002;

Đều địa chỉ: Thôn P, xã DDT, Hện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (Đều vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn M, xã HDD, Hện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

- Ông Kim Văn Q, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn ĐN, xã BDD, Hện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong hai ngày 18 và 19/5/2023, T đã thực hiện 03 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Do T có quen biết với anh Đặng Xuân H, sinh năm: 1998, trú tại: Xã Sơn Đông, Hện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc nên ngày 10/5/2023 T xin anh H cho T ở nhờ tại phòng trọ của anh H ở ngõ 3, đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, anh H đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 18/5/2023, T ngủ cùng anh H tại phòng trọ, khi anh H đang ngủ say, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57 của anh H. Sau đó, T lấy trộm tại đầu giường anh H đang nằm ngủ 01 chiếc chìa khóa điện, 01 Giấy đăng ký xe mô tô BKS: 88D1- 319.57 và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi lấy được chìa khóa điện, T dắt xe mô tô BKS: 88D1- 319.57 của anh H đang để ở trước cửa phòng trọ đi ra khỏi xóm trọ rồi sử dụng chìa khóa xe mở khóa điện và nổ máy điều khiển xe đi. T gọi điện thoại cho anh Lưu T Anh, sinh năm 2002, trú tại: Xã Đạo Tú, Hện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để đặt vấn đề muốn cầm cố chiếc xe mô tô đã chiếm đoạt được cho T Anh, anh T Anh đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe đi đến nhà của T Anh. Anh T Anh có hỏi về nguồn gốc xe thì T nói là xe của T mua lại của người quen và đưa giấy đăng ký xe mang tên Đặng Xuân H cho anh T Anh xem. Do đang có nhu cầu mua xe nên anh T Anh không nhận cầm cố mà thỏa thuận mua chiếc xe trên của T với giá 6.000.000đ nH T Anh chỉ cHển khoản trước cho T 5.000.000đ, còn1.000.000đ sẽ thanh toán khi T đem giấy tờ mua bán xe giữa anh H và T đến. Sau đó, anh T Anh yêu cầu T viết 01 giấy mua bán xe với nội dung bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 88D1- 319.57 cho chị Hà Ngọc Sao Mai, sinh năm: 2001 (là vợ của anh Lưu T Anh) với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), T ký ghi rõ họ tên dưới mục người bán xe và chị Mai ký tại mục người mua xe. Sau khi lập hợp đồng xong, anh T Anh cHển khoản số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho T đến tài khoản số 42510002489559 mang tên Phan Anh T mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Sau khi nhận được tiền, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Đến khoảng 19 giờ ngày 18/5/2023, T đang ngồi chơi ở quán Game HHP Gaming tại Hện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc thì nảy sinh ý định về Công ty TNHH Power Logics Vina thuộc khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang,

thành phố Vĩnh Yên để trộm cắp tài sản. Do trước đây T đã từng làm việc tại Công ty nên vẫn có thể quét vân tay để đi qua cổng kiểm soát. Sau đó, T gọi điện cho anh Lưu T Anh đến quán game để đón T và đưa đến Công ty TNHH Power Logics Vina, anh T Anh đồng ý đến đón T và đưa đến Công ty TNHH Power Logics Vina. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T quét vân tay tại khu vực cổng ra vào và đi vào bên trong khu xưởng IR Line của công ty. T đi đến vị trí tủ đồ cá nhân của anh Vũ Văn H, sinh năm: 1997, trú tại: Thôn Thống Nhất, xã Hải Lựu, Hện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (là công nhân của Công ty) thì thấy tủ đồ không có khóa. T mở tủ đồ và lấy vé gửi xe, chìa khóa xe mô tô và đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn H của anh H rồi đi ra lán để xe điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 88C1- 350.37 đi xuống tầng 01 trả vé xe cho bảo vệ, điều khiển xe ra khỏi Công ty. T điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đến gặp anh Lưu T Anh để tiếp tục đặt vấn đề bán chiếc xe mô tô của anh H với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Tại đây, anh T Anh đã hỏi T về nguồn gốc của chiếc xe thì T khẳng định chiếc xe trên là xe của T mua lại của người quen. Vì vậy, anh T Anh tin tưởng và đồng ý mua chiếc xe mô tô BKS: 88C1- 350.37 với giá 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Anh T Anh yêu cầu T viết 01 giấy mua bán xe máy- mô tô với nội dung T bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIR BLADE, màu đen, BKS: 88C1- 350.37 cho chị Hà Ngọc Sao Mai với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), T ký ghi rõ họ tên dưới mục người bán xe và chị Mai ký tại mục người mua xe. Tuy nhiên, anh T Anh chỉ thanh toán cho T số tiền 17.550.000đ (mười bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền còn lại anh T Anh sẽ thanh toán cho T khi nào T bổ sung cho anh T Anh giấy tờ viết tay giữa người đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe (anh Vũ Văn H) với T. Anh T Anh đưa cho T 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền mặt, cHển khoản đến số tài khoản 42510002489559 của T mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền 12.550.000đ (mười hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) còn lại anh T Anh bán cho T 01 điện thoại Iphone X. Sau khi nhận được tiền T đã sử dụng để tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 04 giờ sáng ngày 19/5/2023, T đang ở nhà nghỉ Hòa Bình, xã Đạo Tú, Hện Tam Dương thì nảy sinh ý định tiếp tục đến Công ty TNHH Power Logics Vina để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày,T gọi điện cho anh Lưu T Anh đến đón và đưa T đến Công ty TNHH power logics Vina. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, anh T Anh đưa T tới cổng Công ty TNHH Power logics Vina. Tại đây, T tiếp tục sử dụng vân tay chấm công qua cổng bảo vệ, đi bộ một mình đến xưởng IR Line và đến tủ đồ của chị Kim Thị H, sinh năm: 2002, trú tại: Xã Bình Định, Hện Yên lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (là công nhân của Công ty) thì thấy tủ đồ không khóa.T lấy trộm 01 chìa khóa điện của xe mô tô và 01 vé xe. Sau đó,T đi ra lán xe tầng 02 của công ty và lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 88F1- 486.11 của chị H rồi đi xuống tầng 01 trả vé xe cho bảo vệ, điều khiển xe ra khỏi công ty. Sau khi lấy trộm được xe,T liên lạc với anh T Anh để cầm cố chiếc xe mô tô này nH anh T Anh không nhận cầm cố xe không có giấy tờ nên đã giới thiệu cho

T đến gặp anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm: 1996, trú tại: Thôn Mé, xã Hướng Đạo, Hện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để cầm cố chiếc xe mô tô trên. Khi đến gặp anh Nam, T đặt vấn đề cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 88F1- 486.11 với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng) nH anh Nam không nhận cầm cố nên T đã đề nghị bán chiếc xe này cho anh Nam. Lúc này, anh Nam hỏi T về nguồn gốc của chiếc xe thì T nói chiếc xe này là tài sản của T và do T mua lại của người quen nên chưa lấy giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh Nam tin tưởng nên đã đồng ý mua chiếc xe với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Sau đó, anh Nam đã cHển khoản số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) đến số tài khoản 42510002489559 của T mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) còn lại anh Nam sẽ thanh toán hết cho T khi nào cung cấp được cho anh Nam giấy tờ viết tay mua bán xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau khi nhận được số tiền trên, T đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 19/5/2023, anh Đặng Xuân H, anh Vũ Văn H và chị Kim Thị H đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Ngày 20/5/2023, Phan Anh T tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Cùng ngày 20/5/2023, chị Hà Ngọc Sao Mai tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57 cùng 01 đăng ký xe mang tên Đặng Xuân H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS: 88C1- 350.37 cùng 01 đăng ký xe mang tên Vũ Văn H và 02 giấy mua bán xe máy – mô tô; Anh Nguyễn Văn Nam cũng tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 88F1- 486.11.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 64, 65 ngày 23/5/2023 và 66 ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57 trị giá 7.000.000đ; 01 chiếc xe mô tô Honda Air Blade, màu đen, BKS: 88C1- 350.37 trị giá 28.000.000đ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 88F1- 486.11 trị giá 8.000.000đ. Tổng trị giá tài sản là 43.000.000đ. Tổng tài sản T trộm cắp là 43.100.000đ.

Ngày 29/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định: Chụp ảnh và mô tả đặc điểm hành động của đối tượng mặc áo phông màu trắng, tay áo có nhiều H văn kẻ sọc tối màu, mặc quần màu xanh đen có kẻ sọc trắng, tóc màu vàng, đeo khẩu trang màu trắng xuất hiện trên các tệp Video gửi giám định; Mô tả đặc điểm các xe mô tô do đối tượng có đặc điểm như trên điều khiển; Sao lưu tệp Video gửi giám định vào đĩa DVD. Tại Kết luận giám định số 2189/KL-KTHS ngày 10/7/2023 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên kết luận: Trích xuất được 14 ảnh theo yêu cầu giám

định từ các tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định; Chi tiết được thể hiện trong Phụ lục giám định. Sao lưu được các tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định vào đĩa DVD.

Tại Cáo trạng số: 116/CT- VKSNDTPVY -VP ngày 30 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phan Anh T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Lưu T Anh yêu cầu T phải trả anh số tiền mua xe là 22.500.000đ, tại biên bản trình bày và đơn xin vắng mặt anh T Anh không yêu cầu T phải trả số tiền 22.500.000đ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Nam yêu cầu T phải trả anh số tiền mua xe là 4.500.000đ, tại biên bản trình bày và đơn xin vắng mặt anh anh Nam không yêu cầu T phải trả số tiền 4.500.000đ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57 cùng 01 đăng ký xe cho anh Đặng Xuân H.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, BKS: 88C1- 350.37 cùng 01 đăng ký xe cho anh Vũ Văn H.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 88F1- 486.11 cho ông Kim Văn Quyết, sinh năm 1975, trú tại Xã Bình Định, Hện Yên lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (là bố đẻ của chị Kim Thị H).

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bị hại anh Đặng Xuân H trình bày như nội dung bị cáo đã trình bày anh đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57 cùng 01 đăng ký xe và không có ý kiến gì khác. Đối với số tiền 100.000đ T trộm cắp của anh H, anh H không yêu cầu T phải trả lại cho anh số tiền này.

Người bị hại anh Vũ Văn H vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra anh H trình bày như nội dung bị cáo đã trình bày anh đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 88C1- 350.37 cùng 01 đăng ký xe.

Người bị hại chị Kim Thi H trình bày như nội dung bị cáo đã trình bày, bố chị là ông Kim Văn Quyết đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 88F1- 486.11 chị không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lưu T Anh vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra anh T Anh trình bày như bị cáo đã trình bày và đề nghị T phải trả anh số tiền mua xe là 22.500.000đ, tại biên bản trình bày và đơn xin vắng mặt anh T Anh trình bày do gia đình T khó khăn nên anh không yêu cầu T phải trả số tiền 22.500.000đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Nam vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra anh Nam trình bày như bị cáo đã trình bày và đề nghị T phải trả anh số là 4.500.000đ, tại biên bản trình bày và đơn xin vắng mặt anh Nam trình bày do gia đình T khó khăn nên anh không yêu cầu T phải trả số tiền 4.500.000đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hà Ngọc Sao Mai vắng mặt tại phiên toà, tại biên bản lấy lời khai tại cơ quan điều tra chị Mai trình bày như bị cáo đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Kim Văn Quyết trình bày như bị cáo đã trình bày tại cơ quan điều tra, ông đã nhận lại tài sản là xe máy Honda Wave, màu xanh đen, BKS: 88F1- 486.11 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Bị cáo T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phan Anh T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với vật chứng với kết luận giám định trong tố tụng hình sự và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận T có 03 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 18/5/2023, tại phòng trọ của anh Đặng Xuân H ở ngõ 3, đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, Phan

Anh T thực hiện hành vi trộm cắp của anh H số tiền 100.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57. Trị giá chiếc xe theo kết luận định giá là 7.000.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/5/2023, tại Công ty TNHH Power Logics Vina thuộc khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, Phan Anh T thực hiện hành vi trộm cắp của anh Vũ Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 88C1- 350.37. Trị giá chiếc xe theo kết luận định giá là 28.000.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, tại Công ty TNHH Power Logics Vina thuộc khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, Phan Anh T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp của chị Kim Thị H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 88F1- 486.11. Trị giá chiếc xe theo kết luận định giá là 8.000.000đ.

Hành vi nêu trên của Phan Anh T đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm T mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 03 lần trộm cắp tài sản liên tiếp trong 02 ngày giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp đều trên 2.000.000đ nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phạm tội hai lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo T còn tự nguyện ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 10/7/2023 Pham Anh T bị Cơ quan CSĐT Công an Hện Tam Dương ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) hiện vụ án đang trong quá trình điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, phạm tội nhiều lần nếu để cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục chung, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đề nghị phạt tù bị cáo một thời gian nhất định là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi của người có liên quan: Đối với anh Lưu T Anh là người đã mua 02 chiếc xe mô tô BKS: 88D1- 319.57 và BKS: 88C1- 350.37 do T trộm cắp ngày 18/5/2023. Quá trình điều tra xác định: Khi mua 02 chiếc xe mô tô trên anh T Anh đều hỏi về nguồn gốc của xe T đều khẳng định là xe của T mua của người quen. Anh T Anh không biết 02 chiếc xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên không đề cập xử lý là đúng quy của pháp luật.

Đối với chị Hà Ngọc Sao Mai là người đã cùng anh T Anh thỏa thuận và ký giấy mua 02 chiếc xe mô tô BKS: 88D1- 319.57 và BKS: 88C1- 350.37 do T trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chị Mai không biết 02 chiếc xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Nam là người đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 88F1- 486.11 do T trộm cắp. Quá trình điều tra xác định anh Nam không biết chiếc xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Lưu T Anh yêu cầu T phải trả anh số tiền mua xe là 22.500.000đ, tại biên bản trình bày và đơn xin vắng mặt anh T Anh không yêu cầu T phải trả số tiền 22.500.000đ tiền anh mua xe. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Nam yêu cầu T phải trả anh số là 4.500.000đ, tại biên bản trình bày và đơn xin vắng mặt anh anh Nam không yêu cầu T phải trả số tiền 4.500.000đ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, BKS: 88D1- 319.57 cùng 01 đăng ký xe cho anh Đặng Xuân H.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 88C1- 350.37 cùng 01 đăng ký xe cho anh Vũ Văn H.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, BKS: 88F1- 486.11 cho ông Kim Văn Quyết, sinh năm 1975, trú tại xã Bình Định, Hện Yên lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (là bố đẻ của chị Kim Thị H).

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Anh T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 20/5/2023).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Kim Dung Nguyễn Thị Thuý Nga **Đào Văn Tiến**

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vĩnh Yên;
- Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án TP Vĩnh Yên
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đào Văn Tiến